

Số: 3.7./2021/TB-Hapharco

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2021

THÔNG BÁO LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN

*V/v: chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu
từ nguồn vốn chủ sở hữu tăng vốn điều lệ*

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Dược phẩm Thiết bị Y tế Hà Nội

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Dược phẩm Thiết bị Y tế Hà Nội ("Công ty");
- Căn cứ Nghị quyết số 35./2021/NQ-HĐQT ngày 11/10/2021 của HĐQT Công ty.

Công ty Cổ phần Dược phẩm Thiết bị Y tế Hà Nội trân trọng thông báo tới Quý Cổ đông về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ với các nội dung như sau:

I. THÔNG TIN CÔNG TY

1. Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THIẾT BỊ Y TẾ HÀ NỘI**
("Công ty")
2. Mã số doanh nghiệp: 0100109699
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 2 phố Hàng Bài, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

II. MỤC ĐÍCH LẤY Ý KIẾN

Để đáp ứng năng lực cạnh tranh và phát triển của Công ty trong giai đoạn mới, Công ty cần bổ sung nguồn vốn để tăng cường năng lực tài chính, mở rộng và tạo ra nhiều cơ hội để đầu tư, hoạt động kinh doanh. Do đó, Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty tiến hành lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua việc chi trả cổ tức bằng cổ phần và chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu để tăng vốn điều lệ của Công ty từ 500.000.000.000 VNĐ lên 650.000.000.000 VNĐ.

Căn cứ quy định Điều lệ Công ty, HĐQT có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản bất kỳ lúc nào và bất kỳ nội dung nào thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, HĐQT xin gửi Thông báo về việc lấy ý kiến bằng văn bản đến các Cổ đông và đề nghị Quý Cổ đông biểu quyết thông qua vấn đề dưới đây.

III. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG

1. **Vấn đề 01.** ĐHĐCĐ thông qua việc chia cổ tức bằng cổ phần từ một phần lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/08/2021 (Theo Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét



bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC cho kỳ kế toán từ 01/01/2021 đến 31/08/2021 đính kèm), cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/08/2021	96.288.194.269
2	Chia cổ tức bằng cổ phần	94.628.720.000
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối	1.659.474.269

2. Vấn đề 02. ĐHĐCĐ thông qua phương án tăng vốn điều lệ của Công ty, cụ thể như sau:

- Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty từ 500.000.000.000 VNĐ (Năm trăm tỷ đồng) lên thành 650.000.000.000 VNĐ (Sáu trăm năm mươi tỷ đồng) nhằm mục đích tăng cường năng lực tài chính và mở rộng hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty.

- Hình thức tăng vốn:

+ Chi trả cổ tức bằng cổ phần: Tổng giá trị dự kiến chi trả: 94.628.720.000 đồng (Chín mươi tư tỷ, sáu trăm hai mươi tám triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

+ Phát hành cổ phần được quyền chào bán và chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ cổ phần hiện có của các cổ đông tại Công ty. Phương thức thanh toán: trích từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty. Tổng giá trị dự kiến phát hành: 55.371.280.000 đồng (Năm mươi lăm tỉ, ba trăm bảy mươi một triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng).

- Chi tiết phương án như sau:

- Tên cổ phần:	Cổ phần Công ty Cổ phần Dược phẩm Thiết bị Y tế Hà Nội.
- Loại cổ phần:	Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá cổ phần:	10.000 VNĐ
- Số lượng cổ phần đang lưu hành:	50.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành thêm, trong đó:	15.000.000 cổ phần
+ Số lượng cổ phần dự kiến phát hành để chi trả cổ tức tối đa:	9.462.872 cổ phần
+ Số lượng cổ phần dự kiến phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu:	5.537.128 cổ phần
- Tỷ lệ phát hành:	
+ Tỷ lệ phát hành trả cổ tức bằng cổ phần:	18,9257%. Mỗi cổ đông sở hữu 1.000.000 cổ phần phổ thông được nhận 189.257 cổ phần mới.
+ Tỷ lệ phát hành cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu:	11,0742%. Mỗi cổ đông sở hữu 1.000.000 cổ phần phổ thông được nhận 110.742 cổ phần mới.
- Tổng giá trị dự kiến phát hành:	150.000.000.000 VNĐ (Một trăm năm mươi tỷ đồng), trong đó:

	+ Chi trả cổ tức bằng cổ phần: 94.628.720.000 đồng (Chín mươi tư tỷ, sáu trăm hai mươi tám triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng). + Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu: 55.371.280.000 đồng (Năm mươi lăm tỉ, ba trăm bảy mươi mốt triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng)
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn thành đợt phát hành:	650.000.000.000 VNĐ (Sáu trăm năm mươi tỷ đồng)
- Nguồn phát hành:	(i) Nguồn chi trả cổ tức bằng cổ phần: Một phần lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 94.628.720.000 đồng (Chín mươi tư tỷ, sáu trăm hai mươi tám triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng). (ii) Nguồn thanh toán cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu: Quỹ đầu tư phát triển, vốn khác và một phần lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối để đảm bảo số lượng cổ phần phát hành như dự kiến. Số liệu căn cứ theo Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét tại thời điểm 31/8/2021, chi tiết như sau: + Quỹ đầu tư phát triển: 45.655.025.033 VNĐ (Bốn mươi lăm tỷ, sáu trăm năm mươi lăm triệu, không trăm hai mươi lăm nghìn, không trăm ba mươi ba đồng); + Vốn khác của chủ sở hữu: 9.716.245.725 VNĐ (Chín tỷ, bảy trăm mười sáu triệu, hai trăm bốn mươi lăm nghìn, bảy trăm hai mươi lăm đồng) + Một phần lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối: 9.242 VNĐ (Chín nghìn hai trăm bốn mươi hai đồng)
- Hình thức phát hành:	Phát hành cổ phần để chi trả cổ tức bằng cổ phần và chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu theo tỉ lệ sở hữu
- Đối tượng phát hành và tiêu chí lựa chọn:	Cổ đông hiện hữu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền.
- Phương án làm tròn	Số cổ phần mà cổ đông hiện hữu được nhận sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống.
- Xử lý cổ phần lẻ:	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phân bổ toàn bộ số cổ phần lẻ phát sinh (nếu có) theo nguyên tắc: phân bổ lần lượt cho những cổ đông có phần lẻ xếp từ trên cao xuống thấp; Cổ đông có phần lẻ bằng

	nhau thì ưu tiên phân bổ cho cổ đông có số cổ phần sở hữu lớn hơn; trường hợp cổ đông có phần lẻ bằng nhau và số cổ phần sở hữu bằng nhau thì phân bổ theo thứ tự theo mã số cổ đông (từ cổ đông có mã số nhỏ hơn đến lớn hơn) đến khi hết số phần lẻ phát sinh, để đảm bảo số cổ phần phát hành đúng bằng 15.000.000 cổ phần như Đại hội đồng cổ đông đã phê duyệt.
- Điều kiện chuyển nhượng:	Không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Thời gian thực hiện:	Dự kiến trong Quý IV/2021 và (hoặc) thời điểm khác phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty.

3. **Vấn đề 3.** ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT có toàn quyền xem xét, phê duyệt, quyết định các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và nguồn vốn chủ sở hữu để tăng vốn điều lệ, cụ thể:

- Triển khai chi tiết việc phát hành cổ phần theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty.
- Quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh (nếu cần thiết) phương án phát hành cổ phần, việc phân bổ số tiền từ các nguồn để đảm bảo số lượng cổ phần phát hành như dự kiến, việc sử dụng vốn, thời gian thực hiện, chỉnh sửa và giải trình tất cả các hồ sơ, thủ tục liên quan đến đợt phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý (nếu có) nhằm triển khai phương án phát hành đạt hiệu quả, phù hợp thực tế của Công ty, Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.
- Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo mức vốn điều lệ mới, thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp phù hợp theo mức vốn điều lệ mới và quy định của pháp luật hiện hành;
- Triển khai các công việc và thủ tục khác có liên quan theo quy định để hoàn thành đợt phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ.

THỜI HẠN VÀ CÁCH THỨC GỬI PHIẾU LẤY Ý KIẾN VỀ CÔNG TY

- Các Cổ đông biểu quyết đối với các vấn đề lấy ý kiến nêu trên theo mẫu gửi kèm Thông báo này **chậm nhất trước ngày ..24../10/2021.**
- Quý Cổ đông không gửi Phiếu lấy ý kiến về Công ty hoặc gửi Phiếu lấy ý kiến về Công ty sau thời gian trên thì sẽ được coi là Phiếu không tham gia biểu quyết.
- Phiếu lấy ý kiến trả lời của Cổ đông phải được đựng trong phong bì dán kín và gửi đến Công ty Cổ phần Dược phẩm Thiết bị Y tế Hà Nội theo địa chỉ sau (thời gian nhận tính theo dấu bưu điện):

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THIẾT BỊ Y TẾ HÀ NỘI

Địa chỉ: số 2 Phố Hàng Bài, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện Thoại: 024.39363543

Fax: 024.39369093

Ngoài việc gửi theo đường bưu điện về Công ty theo địa chỉ nêu trên, Quý Cổ đông có thể: Gửi bản scan Phiếu lấy ý kiến của Cổ đông về địa chỉ thư điện tử (email): phongtchc@hapharco.com.vn

(Thời gian nhận Phiếu lấy ý kiến tính theo thời gian nhận được email. Bản scan Phiếu Lấy Ý Kiến gửi email phải là bản đầy đủ toàn bộ các trang của Phiếu lấy ý kiến).

- Trường hợp cổ đông đồng thời gửi Phiếu lấy ý kiến bằng đường bưu điện và bằng email, nếu có sự khác biệt giữa các kết quả biểu quyết trên các phiếu này, kết quả tại Phiếu lấy ý kiến gửi qua đường bưu điện sẽ được ưu tiên công nhận và áp dụng.
- Cách thức biểu quyết được quy định cụ thể Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản kèm theo Thông báo này.

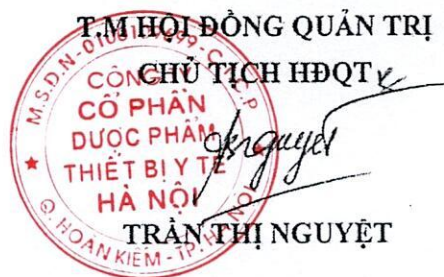
Kính đề nghị Quý Cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung lấy ý kiến tại Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản kèm theo Thông báo này.

Công ty Cổ phần Dược phẩm Thiết bị Y tế Hà Nội kính đề nghị Quý Cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung lấy ý kiến nêu trên.

Trân trọng

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, VT.



PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN

(Theo Thông báo số 37/2021/TB-Hapharco ngày 13/10/2021 của HĐQT Công ty v/v chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và chào báo cổ phần cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu tăng vốn điều lệ)

A. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

Tên cổ đông:.....
Địa chỉ:.....
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Giấy CNĐKKD:.....
Số lượng cổ phần sở hữu tại ngày chốt danh sách cổ đông: cổ phần
Số phiếu biểu quyết: phiếu

B. THÔNG TIN CÔNG TY

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Dược Phẩm Thiết bị Y Tế Hà Nội (“Công ty”)
Trụ sở chính: Số 2 Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
Website: <http://hapharco.com.vn>

Điện thoại: (84-24) 3936 3543

Fax: (84-24) 3936 9093

Mã số doanh nghiệp: 0100109699 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 12/05/2003, cấp đăng ký thay đổi lần thứ 28 ngày 24/11/2020.

C. QUY ĐỊNH VỀ CÁCH THỨC BIỂU QUYẾT VÀ THỜI HẠN GỬI PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN

1. Cách thức và thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản (“Phiếu Lấy Ý Kiến”)

- Phiếu Lấy Ý Kiến trả lời của Cổ đông phải được đựng trong phong bì dán kín và gửi đến Công Ty chậm nhất trước ngày 28/10/2021 theo địa chỉ sau (thời gian nhận tính theo dấu bưu điện):

PHÒNG TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH - CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THIẾT BỊ Y TẾ HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 2 Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3936 3543

- Ngoài việc gửi theo đường thư về cho Công Ty theo địa chỉ nêu trên, Quý Cổ đông có thể:

Gửi bản scan Phiếu Lấy Ý Kiến trả lời của Cổ đông về địa chỉ thư điện tử (email): phongtchc@hapharco.com.vn.

Thời gian nhận Phiếu Lấy Ý Kiến tính theo thời gian nhận được email. Bản scan Phiếu Lấy Ý Kiến gửi email phải là bản đầy đủ toàn bộ các trang của Phiếu Lấy Ý Kiến.

- Trường hợp cổ đông đồng thời gửi Phiếu Lấy Ý Kiến bằng đường bưu điện và bằng email, nếu có sự khác biệt giữa các kết quả biểu quyết trên các phiếu này, kết quả tại Phiếu Lấy Ý Kiến gửi qua đường bưu điện sẽ được ưu tiên công nhận và áp dụng.

2. Cách thức biểu quyết

- Cổ đông cho ý kiến bằng cách đánh dấu (X) hoặc (✓) vào 1 trong 3 ô lựa chọn cho mỗi nội dung biểu quyết (*Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến*).

- **Phiếu tham gia biểu quyết:** Các Phiếu Lấy Ý Kiến do các Cổ đông gửi về bằng các cách thức, đúng địa chỉ, đúng thời hạn quy định tại Khoản 1 Mục C.

Trong đó đối với mỗi nội dung xin ý kiến biểu quyết:

+ Phiếu Lấy Ý Kiến hợp lệ:

- Là Phiếu Lấy Ý Kiến có dấu của Công Ty, có đầy đủ chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật và đóng dấu đối với cổ đông tổ chức;
- Phong bì đựng Phiếu còn nguyên vẹn trước khi thực hiện kiểm phiếu (không bị mở trước thời điểm kiểm phiếu);
- Phiếu không bị rách;
- Nội dung biểu quyết không bị tẩy xóa, cạo sửa;
- Nội dung biểu quyết hợp lệ là nội dung được Cổ đông lựa chọn cụ thể 1 trong 3 ô: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến.

+ Phiếu Lấy Ý Kiến không hợp lệ:

- Phiếu Lấy Ý Kiến không đáp ứng các quy định của Phiếu Lấy Ý Kiến hợp lệ;
- Phiếu Lấy Ý Kiến gửi về Công ty sau thời gian quy định tại Mục C của Phiếu Lấy Ý Kiến này và trước thời điểm Công ty thực hiện kiểm phiếu
- Cổ đông không đánh dấu vào bất kỳ ô nào hoặc đánh dấu từ 2 ô trở lên đối với cùng một nội dung biểu quyết thì được coi là không hợp lệ đối với nội dung biểu quyết đó.

- **Phiếu không tham gia biểu quyết** là Phiếu Cổ đông không gửi về Công ty tính đến thời điểm Công Ty thực hiện kiểm phiếu (trước ngày 26./10/2021).

D. MỤC ĐÍCH VÀ VẤN ĐỀ CẦN LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG

I. Mục đích lấy ý kiến:

Để đáp ứng năng lực cạnh tranh và phát triển của Công ty trong giai đoạn mới, Công ty cần bổ sung nguồn vốn để tăng cường năng lực tài chính, mở rộng và tạo ra nhiều cơ hội để đầu tư, hoạt động kinh doanh. Do đó, Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") Công ty tiến hành lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề thông qua việc chi trả cổ tức bằng cổ phần và chào báo cổ phần cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu để tăng vốn điều lệ của Công ty từ **500.000.000.000 VNĐ** lên **650.000.000.000 VNĐ**.

Căn cứ quy định Điều lệ Công ty, HĐQT có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản bất kỳ lúc nào và bất kỳ nội dung nào thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") để thông

qua quyết định của ĐHĐCĐ khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, HĐQT xin gửi Thông báo về việc lấy ý kiến bằng văn bản đến các Cổ đông và đề nghị Quý Cổ đông biểu quyết thông qua vấn đề dưới đây.

II. Vấn đề cần lấy ý kiến:

HĐQT kính đề nghị Quý vị cổ đông biểu quyết thông qua các vấn đề sau đây:

1. Vấn đề 01. HĐQT thông qua việc chia cổ tức bằng cổ phần từ một phần lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/08/2021 (Theo Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán AASC cho kỳ kế toán từ 01/01/2021 đến 31/08/2021 đính kèm), cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/08/2021	96.288.194.269
2	Chia cổ tức bằng cổ phần	94.628.720.000
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối	1.659.474.269

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
☐	☐	☐

2. Vấn đề 02. ĐHĐCĐ thông qua phương án tăng vốn điều lệ của Công ty, cụ thể như sau:

- Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty từ 500.000.000.000 VNĐ (Năm trăm tỷ đồng) lên thành 650.000.000.000 VNĐ (Sáu trăm năm mươi tỷ đồng) nhằm mục đích tăng cường năng lực tài chính và mở rộng hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty.

- Hình thức tăng vốn:

+ Chi trả cổ tức bằng cổ phần: Tổng giá trị dự kiến chi trả: 94.628.720.000 đồng (Chín mươi tư tỷ, sáu trăm hai mươi tám triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

+ Phát hành cổ phần được quyền chào bán và chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ cổ phần hiện có của các cổ đông tại Công ty. Phương thức thanh toán: trích từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty. Tổng giá trị dự kiến phát hành: 55.371.280.000 đồng (Năm mươi lăm tỉ, ba trăm bảy mươi mốt triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng).

- Chi tiết phương án như sau:

- Tên cổ phần:	Cổ phần Công ty Cổ phần Dược phẩm Thiết bị Y tế Hà Nội.
- Loại cổ phần:	Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá cổ phần:	10.000 VNĐ

- Số lượng cổ phần đang lưu hành:	50.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành thêm, trong đó: + Số lượng cổ phần dự kiến phát hành để chi trả cổ tức tối đa: + Số lượng cổ phần dự kiến phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu:	15.000.000 cổ phần 9.462.872 cổ phần 5.537.128 cổ phần
- Tỷ lệ phát hành: + Tỷ lệ phát hành trả cổ tức bằng cổ phần: + Tỷ lệ phát hành cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu:	18,9257%. Mỗi cổ đông sở hữu 1.000.000 cổ phần phổ thông được nhận 189.257 cổ phần mới. 11,0742%. Mỗi cổ đông sở hữu 1.000.000 cổ phần phổ thông được nhận 110.742 cổ phần mới.
- Tổng giá trị dự kiến phát hành:	150.000.000.000 VNĐ (Một trăm năm mươi tỷ đồng), trong đó: + Chi trả cổ tức bằng cổ phần: 94.628.720.000 đồng (Chín mươi tư tỷ, sáu trăm hai mươi tám triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng). + Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu: 55.371.280.000 đồng (Năm mươi lăm tỉ, ba trăm bảy mươi một triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng)
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn thành đợt phát hành:	650.000.000.000 VNĐ (Sáu trăm năm mươi tỷ đồng)
- Nguồn phát hành:	(i) Nguồn chi trả cổ tức bằng cổ phần: Một phần lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 94.628.720.000 đồng (Chín mươi tư tỷ, sáu trăm hai mươi tám triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng). (ii) Nguồn thanh toán cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu: Quỹ đầu tư phát triển, vốn khác và một phần lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối để đảm bảo số lượng cổ phần phát hành như dự kiến. Số liệu căn cứ theo Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét tại thời điểm 31/8/2021, chi tiết như sau:

	+ Quỹ đầu tư phát triển: 45.655.025.033 VNĐ (Bốn mươi lăm tỷ, sáu trăm năm mươi lăm triệu, không trăm hai mươi lăm nghìn, không trăm ba mươi ba đồng); + Vốn khác của chủ sở hữu: 9.716.245.725 VNĐ (Chín tỷ, bảy trăm mười sáu triệu, hai trăm bốn mươi lăm nghìn, bảy trăm hai mươi lăm đồng) + Một phần lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối: 9.242 VNĐ (Chín nghìn hai trăm bốn mươi hai đồng)
- Hình thức phát hành:	Phát hành cổ phần để chi trả cổ tức bằng cổ phần và chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu theo tỉ lệ sở hữu
- Đối tượng phát hành và tiêu chí lựa chọn:	Cổ đông hiện hữu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền.
- Phương án làm tròn	Số cổ phần mà cổ đông hiện hữu được nhận sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống.
- Xử lý cổ phần lẻ:	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phân bổ toàn bộ số cổ phần lẻ phát sinh (nếu có) theo nguyên tắc: phân bổ lần lượt cho những cổ đông có phần lẻ xếp từ trên cao xuống thấp; Cổ đông có phần lẻ bằng nhau thì ưu tiên phân bổ cho cổ đông có số cổ phần sở hữu lớn hơn; trường hợp cổ đông có phần lẻ bằng nhau và số cổ phần sở hữu bằng nhau thì phân bổ theo thứ tự theo mã số cổ đông (từ cổ đông có mã số nhỏ hơn đến lớn hơn) đến khi hết số phần lẻ phát sinh, để đảm bảo số cổ phần phát hành đúng bằng 15.000.000 cổ phần như Đại hội đồng cổ đông đã phê duyệt.
- Điều kiện chuyển nhượng:	Không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Thời gian thực hiện:	Dự kiến trong Quý IV/2021 và (hoặc) thời điểm khác phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty.



Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
☐	☐	☐

3. Vấn đề 03: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT có toàn quyền xem xét, phê duyệt, quyết định các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và nguồn vốn chủ sở hữu để tăng vốn điều lệ, cụ thể:

- Triển khai chi tiết việc phát hành cổ phần theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty.
- Quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh (nếu cần thiết) phương án phát hành cổ phần, việc phân bổ số tiền từ các nguồn để đảm bảo số lượng cổ phần phát hành như dự kiến, việc sử dụng vốn, thời gian thực hiện, chỉnh sửa và giải trình tất cả các hồ sơ, thủ tục liên quan đến đợt phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý (nếu có) nhằm triển khai phương án phát hành đạt hiệu quả, phù hợp thực tế của Công ty, Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.
- Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo mức vốn điều lệ mới, thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp phù hợp theo mức vốn điều lệ mới và quy định của pháp luật hiện hành;
- Triển khai các công việc và thủ tục khác có liên quan theo quy định để hoàn thành đợt phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ.

Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
☐	☐	☐

....., ngày ... tháng ... năm 2021

CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN

(Ký, ghi rõ họ tên/đóng dấu nếu là tổ chức)

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN THỊ NGUYỆT



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ

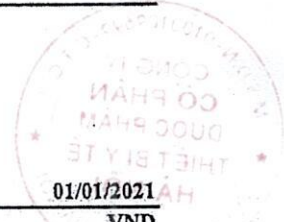
Tại ngày 31 tháng 08 năm 2021

	Thuyết minh	31/08/2021	01/01/2021
		VND	VND
TÀI SẢN			
100 A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		1.622.795.614.822	1.606.911.212.897
110 I. Tiền và các khoản tương đương tiền	03	78.773.719.670	65.614.223.176
111 1. Tiền		29.773.719.670	41.614.223.176
112 2. Các khoản tương đương tiền		49.000.000.000	24.000.000.000
120 II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	04	56.100.000.000	85.500.000.000
123 1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		56.100.000.000	85.500.000.000
130 III. Các khoản phải thu ngắn hạn		767.860.775.056	675.119.194.319
131 1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	05	679.951.075.114	636.228.243.352
132 2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	06	18.852.098.504	941.606.698
136 3. Phải thu ngắn hạn khác	07	76.173.710.684	47.649.330.480
137 4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(7.116.109.246)	(9.699.986.211)
140 IV. Hàng tồn kho	09	636.470.276.293	699.259.303.838
141 1. Hàng tồn kho		637.091.245.497	699.429.940.538
149 2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(620.969.204)	(170.636.700)
150 V. Tài sản ngắn hạn khác		83.590.843.803	81.418.491.564
151 1. Chi phí trả trước ngắn hạn	13	3.793.820.478	1.213.730.291
152 2. Thuế GTGT được khấu trừ		79.715.834.279	80.204.761.273
153 3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	17	81.189.046	-
200 B. TÀI SẢN DÀI HẠN		664.375.527.935	617.752.089.386
210 I. Các khoản phải thu dài hạn		55.736.231.934	54.248.203.946
216 1. Phải thu dài hạn khác	07	55.736.231.934	54.248.203.946
220 II. Tài sản cố định		4.822.978.437	5.714.070.661
221 1. Tài sản cố định hữu hình	11	4.742.770.092	5.585.528.988
222 - Nguyên giá		29.926.210.045	29.910.413.333
223 - Giá trị hao mòn lũy kế		(25.183.439.953)	(24.324.884.345)
227 2. Tài sản cố định vô hình	12	80.208.345	128.541.673
228 - Nguyên giá		6.910.811.340	6.910.811.340
229 - Giá trị hao mòn lũy kế		(6.830.602.995)	(6.782.269.667)
240 III. Tài sản dở dang dài hạn	10	22.219.089.040	22.219.089.040
242 1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		22.219.089.040	22.219.089.040

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ

Tại ngày 31 tháng 08 năm 2021
(tiếp theo)

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/08/2021	01/01/2021
			VND	VND
250	IV. Đầu tư tài chính dài hạn	04	360.155.000.000	371.355.000.000
253	1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		360.155.000.000	371.355.000.000
260	V. Tài sản dài hạn khác		221.442.228.524	164.215.725.739
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	13	221.442.228.524	164.215.725.739
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		<u>2.287.171.142.757</u>	<u>2.224.663.302.283</u>



10/08
CÔNG
CƠ F
DƯỢC
THIẾ
H
HOÀI

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ

Tại ngày 31 tháng 08 năm 2021
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/08/2021	01/01/2021
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		1.635.511.677.730	1.604.791.436.777
310	I. Nợ ngắn hạn		1.631.650.347.402	1.602.685.106.449
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	15	1.433.896.354.810	1.465.139.099.567
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	16	2.812.105.738	1.112.086.067
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	17	10.508.459.946	7.523.153.821
314	4. Phải trả người lao động		3.579.459.014	10.331.318.226
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	18	2.297.955.680	1.475.650.672
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	20	1.057.811.176	946.980.123
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	19	44.729.127.505	27.345.536.001
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	14	129.499.404.597	87.794.954.279
322	9. Quỹ khen thưởng phúc lợi		3.269.668.936	1.016.327.693
330	II. Nợ dài hạn		3.861.330.328	2.106.330.328
337	1. Phải trả dài hạn khác	19	3.861.330.328	2.106.330.328
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		651.659.465.027	619.871.865.506
410	I. Vốn chủ sở hữu	21	651.659.465.027	619.871.865.506
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		500.000.000.000	500.000.000.000
411a	Cổ đông phổ thông có quyền biểu quyết		500.000.000.000	500.000.000.000
414	2. Vốn khác của chủ sở hữu		9.716.245.725	9.716.245.725
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		45.655.025.033	33.178.081.914
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		96.288.194.269	76.977.537.867
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		29.870.287.901	14.756.022.271
421b	LNST chưa phân phối kỳ này		66.417.906.368	62.221.515.596
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		<u>2.287.171.142.757</u>	<u>2.224.663.302.283</u>

Người lập biểu


Trần Thị Hoàn

Kế toán trưởng


Đỗ Thu Hồng

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2021



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH GIỮA NIÊN ĐỘ

Kỳ kế toán từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/08/2021

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	8 tháng đầu năm 2021	8 tháng đầu năm 2020
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	23	2.281.349.570.422	2.262.255.219.970
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	24	11.559.991.433	13.110.779.842
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		2.269.789.578.989	2.249.144.440.128
11	4. Giá vốn hàng bán	25	2.163.407.974.199	2.102.453.525.081
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		106.381.604.790	146.690.915.047
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	26	46.442.599.103	5.772.191.613
22	7. Chi phí tài chính	27	4.365.030.599	5.155.932.990
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		4.183.516.497	3.745.510.030
25	8. Chi phí bán hàng	28	54.514.938.303	80.148.084.051
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	29	12.641.947.165	14.262.440.012
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		81.302.287.826	52.896.649.607
31	11. Thu nhập khác	30	607.854.890	2.789.045.788
32	12. Chi phí khác		11.147.469	172.874.724
40	13. Lợi nhuận khác		596.707.421	2.616.171.064
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		81.898.995.247	55.512.820.671
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	31	16.408.459.946	11.219.576.048
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		65.490.535.301	44.293.244.623
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	32	1.310	2.232

Người lập biểu

Trần Thị Hoàn

Kế toán trưởng

Đỗ Thu Hồng

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2021

Tổng Giám đốc



Phạm Văn Đông

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ GIỮA NIÊN ĐỘ

Kỳ kế toán từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/08/2021
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	8 tháng đầu năm	8 tháng đầu năm
			2021	2020
			VND	VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	1. Lợi nhuận trước thuế		81.898.995.247	55.512.820.671
	2. Điều chỉnh cho các khoản		(40.661.929.214)	(1.940.366.008)
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		1.129.092.224	1.373.506.996
03	- Các khoản dự phòng		(2.133.544.461)	(3.693.941.529)
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(11.573.832.647)	-
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(32.267.160.827)	(3.365.441.505)
06	- Chi phí lãi vay		4.183.516.497	3.745.510.030
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		41.237.066.033	53.572.454.663
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(90.246.544.497)	30.458.148.348
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		62.338.695.041	131.985.048.810
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		(36.032.560.159)	(145.252.192.546)
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		(59.806.592.972)	(2.422.320.085)
14	- Tiền lãi vay đã trả		(4.044.577.721)	(3.745.510.030)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(12.166.587.452)	(13.450.496.533)
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(1.449.594.537)	(1.880.213.499)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		(100.170.696.264)	49.264.919.128
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(238.000.000)	-
25	2. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(48.100.000.000)	(139.900.000.000)
26	3. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		118.251.690.000	55.200.000.000
27	4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		1.724.021.512	3.365.441.505
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		71.637.711.512	(81.334.558.495)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
33	1. Tiền thu từ đi vay		367.293.061.401	200.568.367.961
34	2. Tiền trả nợ gốc vay		(325.588.611.083)	(193.822.974.362)
36	3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		-	(15.875.608.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		41.704.450.318	(9.130.214.401)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ		13.171.465.566	(41.199.853.768)



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ GIỮA NIÊN ĐỘ

Kỳ kế toán từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/08/2021
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	8 tháng đầu năm 2021	8 tháng đầu năm 2020
			VND	VND
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		65.614.223.176	85.305.647.904
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(11.969.072)	-
70	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	03	<u>78.773.719.670</u>	<u>44.105.794.136</u>

Người lập biểu



Trần Thị Hoàn

Kế toán trưởng

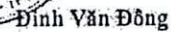


Đỗ Thu Hồng

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2021

Tổng Giám đốc




Đinh Văn Đồng



Hà Nội, ngày tháng năm 2021



DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THIẾT BỊ Y TẾ HÀ NỘI

(được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Thiết bị Y tế Hà Nội ("Công ty");
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản số/2021/BBKP-Hapharco ngày/...../2021 của Công ty.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") Công ty Cổ phần Dược phẩm Thiết bị Y tế Hà Nội thông qua các nghị quyết sau:

1. **ĐHĐCĐ** thông qua việc chia cổ tức bằng cổ phần từ một phần lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/08/2021 (Theo Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC cho kỳ kế toán từ 01/01/2021 đến 31/08/2021 đính kèm), cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/08/2021	96.288.194.269
2	Chia cổ tức bằng cổ phần	94.628.720.000
3	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối	1.659.474.269

2. **ĐHĐCĐ** thông qua phương án tăng vốn điều lệ của Công ty, cụ thể như sau:

- Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty từ 500.000.000.000 VNĐ (Năm trăm tỷ đồng) lên thành 650.000.000.000 VNĐ (Sáu trăm năm mươi tỷ đồng) nhằm mục đích tăng cường năng lực tài chính và mở rộng hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty.
- Hình thức tăng vốn:
 - + Chi trả cổ tức bằng cổ phần: Tổng giá trị dự kiến chi trả: 94.628.720.000 đồng (Chín mươi tư tỷ, sáu trăm hai mươi tám triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng).
 - + Phát hành cổ phần được quyền chào bán và chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ cổ phần hiện có của các cổ đông tại Công ty. Phương thức thanh toán: trích từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty. Tổng giá trị dự kiến phát hành: 55.371.280.000 đồng (Năm mươi lăm tỉ, ba trăm bảy mươi một triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng).
- Chi tiết phương án như sau:



- Tên cổ phần:	Cổ phần Công ty Cổ phần Dược phẩm Thiết bị Y tế Hà Nội.
- Loại cổ phần:	Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá cổ phần:	10.000 VNĐ
- Số lượng cổ phần đang lưu hành:	50.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành thêm, trong đó: + Số lượng cổ phần dự kiến phát hành để chi trả cổ tức tối đa: + Số lượng cổ phần dự kiến phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu:	15.000.000 cổ phần 9.462.872 cổ phần 5.537.128 cổ phần
- Tỷ lệ phát hành: + Tỷ lệ phát hành trả cổ tức bằng cổ phần: + Tỷ lệ phát hành cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu:	18,9257%. Mỗi cổ đông sở hữu 1.000.000 cổ phần phổ thông được nhận 189.257 cổ phần mới. 11,0742%. Mỗi cổ đông sở hữu 1.000.000 cổ phần phổ thông được nhận 110.742 cổ phần mới.
- Tổng giá trị dự kiến phát hành:	150.000.000.000 VNĐ (Một trăm năm mươi tỷ đồng), trong đó: + Chi trả cổ tức bằng cổ phần: 94.628.720.000 đồng (Chín mươi tư tỷ, sáu trăm hai mươi tám triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng). + Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu: 55.371.280.000 đồng (Năm mươi lăm tỷ, ba trăm bảy mươi một triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng)
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn thành đợt phát hành:	650.000.000.000 VNĐ (Sáu trăm năm mươi tỷ đồng)
- Nguồn phát hành:	(i) Nguồn chi trả cổ tức bằng cổ phần: Một phần lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 94.628.720.000 đồng (Chín mươi tư tỷ, sáu trăm hai mươi tám triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng). (ii) Nguồn thanh toán cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu: Quỹ đầu tư phát triển, vốn khác và một phần lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối để đảm bảo số lượng cổ phần phát hành như dự kiến. Số liệu căn cứ theo Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét tại thời điểm 31/8/2021, chi tiết như sau: + Quỹ đầu tư phát triển: 45.655.025.033 VNĐ (Bốn mươi lăm tỷ, sáu trăm năm mươi lăm

	triệu, không trăm hai mươi lăm nghìn, không trăm ba mươi ba đồng); + Vốn khác của chủ sở hữu: 9.716.245.725 VNĐ (Chín tỷ, bảy trăm mười sáu triệu, hai trăm bốn mươi lăm nghìn, bảy trăm hai mươi lăm đồng) + Một phần lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối: 9.242 VNĐ (Chín nghìn hai trăm bốn mươi hai đồng)
- Hình thức phát hành:	Phát hành cổ phần để chi trả cổ tức bằng cổ phần và chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu theo tỉ lệ sở hữu
- Đối tượng phát hành và tiêu chí lựa chọn:	Cổ đông hiện hữu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền.
- Phương án làm tròn	Số cổ phần mà cổ đông hiện hữu được nhận sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống.
- Xử lý cổ phần lẻ:	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phân bổ toàn bộ số cổ phần lẻ phát sinh (nếu có) theo nguyên tắc: phân bổ lần lượt cho những cổ đông có phần lẻ xếp từ trên cao xuống thấp; Cổ đông có phần lẻ bằng nhau thì ưu tiên phân bổ cho cổ đông có số cổ phần sở hữu lớn hơn; trường hợp cổ đông có phần lẻ bằng nhau và số cổ phần sở hữu bằng nhau thì phân bổ theo thứ tự theo mã số cổ đông (từ cổ đông có mã số nhỏ hơn đến lớn hơn) đến khi hết số phần lẻ phát sinh, để đảm bảo số cổ phần phát hành đúng bằng 15.000.000 cổ phần như Đại hội đồng cổ đông đã phê duyệt.
- Điều kiện chuyển nhượng:	Không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Thời gian thực hiện:	Dự kiến trong Quý IV/2021 và (hoặc) thời điểm khác phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty.

3. ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị ("HĐQT") có toàn quyền xem xét, phê duyệt, quyết định các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và nguồn vốn chủ sở hữu để tăng vốn điều lệ, cụ thể:

- Triển khai chi tiết việc phát hành cổ phần theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty.
- Quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh (nếu cần thiết) phương án phát hành cổ phần, việc phân bổ số tiền từ các nguồn để đảm bảo số lượng cổ phần phát hành như dự kiến, việc sử dụng vốn, thời gian thực hiện, chỉnh sửa và giải trình tất cả các hồ sơ, thủ tục liên quan đến



đợt phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý (nếu có) nhằm triển khai phương án phát hành đạt hiệu quả, phù hợp thực tế của Công ty, Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

- Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo mức vốn điều lệ mới, thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp phù hợp theo mức vốn điều lệ mới và quy định của pháp luật hiện hành;
- Triển khai các công việc và thủ tục khác có liên quan theo quy định để hoàn thành đợt phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ.

Điều 2. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày được thông qua. Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Trưởng các phòng/ban/Chi nhánh/đơn vị trực thuộc Công Ty và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

TRẦN THỊ NGUYỆT